



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
UNIVERSITY OF ECONOMICS HO CHI MINH CITY
59C Nguyễn Đình Chiểu, P.6, Q.3, TP. Hồ Chí Minh
☎ (+84) 08.38229272 - 38295299
☎ (+84) 08.38250359
🌐 www.ueh.edu.vn
✉ info@ueh.edu.vn

QUY ĐỊNH

Mã số: TT.2017.1.2

**Đánh giá và cho điểm
đối với các khoa năm 2017**
[5 tiêu chuẩn, 30 tiêu chí]

Đơn vị: Ban Giáo dục thể chất

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
1	Hoạt động giảng dạy	26.0		
1.1	100% giảng viên hoàn thành định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp	6.0		
	Có từ 90% giảng viên hoàn thành định mức giờ chuẩn giờ chuẩn trực tiếp trên lớp trở lên	4.0		
1.2	Điểm phản hồi bình quân của người học từ 5.9 trở lên	5.0		
	Điểm phản hồi bình quân của người học từ 5.2 đến dưới 5.9	3.5		
	Điểm phản hồi bình quân của người học từ 4.5 đến dưới 5.2	2.0		
1.3	Công bố chuẩn đầu ra đối với tất cả ngành/chuyên ngành đào tạo	5.0		
	Công bố chuẩn đầu ra từ 2/3 số ngành/chuyên ngành đào tạo trở lên	3.0		
1.4	100% môn học (học phần) đều có ngân hàng đề thi	5.0		
	Có từ 60% môn học có ngân hàng đề thi	4.0		
	Có từ 30% môn học có ngân hàng đề thi	3.0		
1.5	100% môn học đều có tài liệu giảng dạy, học tập	5.0		
	Có từ 95% môn học có tài liệu giảng dạy, học tập	2.5		
2	Hoạt động khoa học	32.0		
2.1	Có đề tài cấp Nhà nước được nghiệm thu	6.0		
	Có đề tài/đề án cấp Bộ hoặc tương đương được nghiệm thu	4.5		
	Có đề tài cấp Trường hoặc tương đương được nghiệm thu	3.0		

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
2.2	100% giảng viên hoàn thành định mức NCKH	4.0		
	Có từ 60% giảng viên hoàn thành định mức NCKH trở lên	2.0		
2.3	Có bài công bố trên tạp chí quốc tế (ISI)	8.0		
	Có bài công bố trên tạp chí quốc tế (Scopus - Q1)	8.0		
	Có bài công bố trên tạp chí quốc tế (Scopus - Q2)	7.0		
	Có bài công bố trên tạp chí quốc tế (Scopus - Q3, Q4)	6.0		
	Có bài công bố trên tạp chí quốc tế (ISSN)	3.0		
	Có bài công bố trên tạp chí khoa học trong nước (ISSN)	2.0		
2.4	Có bài trong kỷ yếu hội thảo khoa học do nhà xuất bản nước ngoài xuất bản	2.0		
	Có bài trong kỷ yếu hội thảo khoa học do nhà xuất bản trong nước xuất bản	1.0		
2.5	Có sách chuyên khảo được xuất bản	3.0		
	Có tài liệu biên dịch được xuất bản	2.5		
	Có tài liệu giảng dạy, học tập được xuất bản	2.0		
	Có sách tham khảo được xuất bản	1.5		
2.6	Huấn luyện viên các đội tuyển tham dự giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương đạt huy chương (được UEH đồng ý)	3.0		
	Huấn luyện viên các đội tuyển tham dự giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương (được UEH đồng ý)	2.0		
2.7	Tổ chức hội thảo, tọa đàm có diễn giả quốc tế	3.0		
	Tổ chức hội thảo, tọa đàm có diễn giả trong nước	2.0		
	Tổ chức, hội thảo, tọa đàm cấp ban	1.0		
2.8	Tham gia công tác tổ chức/trọng tài các giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương (được UEH đồng ý)	2.0		
2.9	Tham gia công tác tổ chức/chuyên môn các hội thao của UEH	1.0		

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá					
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường				
3	Hoạt động quản trị đơn vị	20.0						
3.1	Điểm đánh giá hoạt động quản lý chất lượng (ISO) đạt từ 8.5 điểm trở lên ¹	4.0						
	Điểm đánh giá hoạt động quản lý chất lượng (ISO) đạt từ 7.5 điểm đến dưới 8.5 điểm	3.0						
	Điểm đánh giá hoạt động quản lý chất lượng (ISO) đạt từ 6.5 điểm đến dưới 7.5 điểm	2.0						
3.2	Huy động đủ số lượng cán bộ coi thi do Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí phân bổ	2.0						
3.3	Triển khai chủ trương/chính sách và đảm bảo thông tin của UEH đến toàn thể viên chức của đơn vị <table border="1" data-bbox="354 850 630 905"> <tr> <td>0.0</td> <td>1.0</td> <td>2.0</td> <td>3.0</td> </tr> </table>	0.0	1.0	2.0	3.0	3.0 <i>(tối đa)</i>		
0.0	1.0	2.0	3.0					
3.4	Tham dự các phiên họp/hoạt động của UEH <table border="1" data-bbox="354 961 560 1016"> <tr> <td>0.0</td> <td>1.0</td> <td>2.0</td> </tr> </table>	0.0	1.0	2.0	2.0 <i>(tối đa)</i>			
0.0	1.0	2.0						
3.5	Cổng thông tin (website) cung cấp và cập nhật hoạt động của đơn vị <table border="1" data-bbox="354 1115 560 1169"> <tr> <td>0.0</td> <td>1.0</td> <td>2.0</td> </tr> </table>	0.0	1.0	2.0	2.0 <i>(tối đa)</i>			
0.0	1.0	2.0						
3.6	Đảm bảo sinh hoạt định kỳ của ban và bộ môn <table border="1" data-bbox="354 1226 560 1281"> <tr> <td>0.0</td> <td>1.0</td> <td>2.0</td> </tr> </table>	0.0	1.0	2.0	2.0 <i>(tối đa)</i>			
0.0	1.0	2.0						
3.7	Xây dựng và quản lý đội ngũ giảng viên thỉnh giảng <table border="1" data-bbox="354 1337 560 1392"> <tr> <td>0.0</td> <td>1.0</td> <td>2.0</td> </tr> </table>	0.0	1.0	2.0	2.0 <i>(tối đa)</i>			
0.0	1.0	2.0						
3.8	Cố vấn công tác tổ chức các giải thể thao sinh viên <table border="1" data-bbox="354 1449 560 1503"> <tr> <td>0.0</td> <td>1.0</td> <td>2.0</td> </tr> </table>	0.0	1.0	2.0	2.0 <i>(tối đa)</i>			
0.0	1.0	2.0						
3.9	Cố vấn công tác tổ chức các giải thể thao viên chức <table border="1" data-bbox="354 1560 493 1614"> <tr> <td>0.0</td> <td>1.0</td> </tr> </table>	0.0	1.0	1.0 <i>(tối đa)</i>				
0.0	1.0							
4	Trình độ đội ngũ	12.0						
4.1	Có từ 40% giảng viên đạt học vị Tiến sĩ	4.0						
	Có từ 20% đến <40% giảng viên đạt học vị Tiến sĩ	2.0						
4.2	100% giảng viên đạt học vị Thạc sĩ trở lên	2.0						

¹ Tiêu chí 3.1 do Ban ISO của UEH đánh giá

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá			
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường		
4.3	100% giảng viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng mức B2 khung châu Âu trở lên hoặc trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	4.0				
	100% giảng viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng mức B1 khung châu Âu trở lên hoặc trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	3.0				
	100% giảng viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng mức A2 khung châu Âu trở lên hoặc trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 2 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	2.0				
4.4	Có từ 40% viên chức hoàn thành ít nhất 1 (một) khóa huấn luyện kỹ năng mềm/bồi dưỡng chuyên môn có chứng chỉ hoặc được UEH công nhận	2.0				
	Có từ 20% đến <40% viên chức hoàn thành ít nhất 1 (một) khóa huấn luyện kỹ năng mềm/bồi dưỡng chuyên môn có chứng chỉ hoặc được UEH công nhận	1.0				
5	Hoạt động đoàn thể, cộng đồng	10.0				
5.1	Được các tổ chức, cơ quan ghi nhận thành tích của tập thể (từ bằng khen trở lên) ²	2.0				
5.2	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Dẫn đầu	6.0				
	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Vững mạnh xuất sắc	5.0				
	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Vững mạnh	4.0				
	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Khá	3.0				
5.3	Hỗ trợ hoạt động Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên	2.0				
	<table border="1" style="display: inline-table; vertical-align: middle;"> <tr> <td>0.0</td> <td>1.0</td> <td>2.0</td> </tr> </table>	0.0	1.0	2.0	(tối đa)	
0.0	1.0	2.0				
Tổng điểm		100.0				
Chữ ký						

Xếp loại

² Có minh chứng cụ thể

- ♦ Danh hiệu **Tập thể Lao động tiên tiến** = [Từ 70 đến dưới 80 điểm] + [$\geq 50\%$ cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến] + [không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên];
- ♦ Danh hiệu **Tập thể Lao động xuất sắc** = [Từ 80 điểm trở lên] + [100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được giao (≥ 50 điểm)] + [$\geq 70\%$ cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến] + [có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở] + [không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên];
- ♦ Hình thức **Bằng khen của Bộ trưởng** = [Từ 85 đến dưới 90 điểm] + [2 năm liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc];
- ♦ Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ** = [Từ 90 đến dưới 95 điểm] + [Có bằng khen cấp Bộ hoặc tương đương] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc tương đương];
- ♦ Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương Lao động hạng Ba** = [Từ 95 điểm trở lên] + [Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, trong đó có 2 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc 1 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ và 2 Bằng khen cấp Bộ];
- ♦ Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương Lao động hạng Nhì** = [Từ 95 điểm trở lên] + [Huân chương Lao động hạng Ba] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 1 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 1 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ];
- ♦ Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương Lao động hạng Nhất** = [Từ 95 điểm trở lên] + [Huân chương Lao động hạng Nhì] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ]./-